

Số: 20 /KH-UBND

Trà Ôn, ngày 29 tháng 6 năm 2023

**KẾ HOẠCH**  
**Về việc bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức**  
**Ngành Giáo dục - Đào tạo huyện Trà Ôn**

Căn cứ Thông tư số 02/2007/TT-BNV, ngày 25/5/2007 của Bộ Nội vụ hướng dẫn xếp lương khi nâng ngạch, chuyển ngạch, chuyển loại công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số: 01/2021/TT-BGDĐT, ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục Mầm non công lập”; Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT, ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo “Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường Tiểu học công lập”; Thông tư số: 03/2021/TT-BGDĐT, ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo “Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường Trung học cơ sở công lập”;

Căn cứ Thông tư số: 08/2023/TT-BGDĐT, ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số: 01/2021/TT-BGDĐT, Thông tư số: 02/2021/TT-BGDĐT, Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT, Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục Mầm non, phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư liên tịch số: 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ; Thông tư số: 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức ngành y tế;

Căn cứ Thông tư số: 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư; Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28/6/2022 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;

Căn cứ Thông tư liên tịch số: 02/2022/TT-BVHTTDL, ngày 01/7/2022 của Bộ Văn hoá Thể thao và Du lịch Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành thư viện;

Căn cứ Thông tư số 21/2022/TT-BGDĐT, ngày 28/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm và xếp lương viên chức thiết bị, thí nghiệm trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trường chuyên biệt công lập;

Căn cứ Quyết định số 36/2021/QĐ-UBND, ngày 27 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long phân cấp quản lý về tổ chức, bộ máy, biên chế, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;

Thực hiện Công văn số: 1992/UBND-TCDNC, ngày 24/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc triển khai Thông tư số: 08/2023/TT-BGDĐT, ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo Công văn số: 1479/SGDĐT, ngày 29/5/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Vĩnh Long về việc thực hiện Thông tư số: 01/2021/TT-BGDĐT, Thông tư số: 02/2021/TT-BGDĐT, Thông tư số: 03/2021/TT-BGDĐT, Thông tư số: 04/2021/TT-BGDĐT và Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Ủy ban nhân dân huyện Trà Ôn xây dựng Kế hoạch bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Trà Ôn như sau:

## **I. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG**

1. Cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên các trường Mầm non, Mẫu giáo, Tiểu học và Trung học cơ sở trong huyện;

2. Nhân viên phục vụ giảng dạy các trường Mầm non, Mẫu giáo, Tiểu học và Trung học cơ sở trong huyện;

## **II. CÁC TRƯỜNG HỢP ĐƯỢC BỔ NHIỆM VÀO CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP**

### **1. Đối với bậc học Mầm non**

Viên chức đã được bổ nhiệm vào các hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non theo quy định tại Thông tư liên tịch số: 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV nay được bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non quy định tại Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, ngày 02/02/2021 và Thông tư số: 08/2023/TT-BGDĐT, ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo như sau:

a) Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng III (mã số V.07.02.26) đối với giáo viên mầm non hạng IV (mã số V.07.02.06) đạt tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của giáo viên mầm non hạng III (mã số V.07.02.26);

b) Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng III (mã số V.07.02.26) đối với giáo viên mầm non hạng III (mã số V.07.02.05);

c) Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II (mã số V.07.02.25) đối với giáo viên mầm non hạng II (mã số V.07.02.04);

### **2. Đối với cấp Tiểu học**

Viên chức đã được bổ nhiệm vào các hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học theo quy định tại Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV nay được bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT, ngày 02/02/2021 và Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT, ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo như sau:

a) Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng III (mã số V.07.03.29) đối với giáo viên tiểu học hạng IV (mã số V.07.03.09) đạt tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của giáo viên tiểu học hạng III (mã số V.07.03.29);

b) Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng III (mã số V.07.03.29) đối với giáo viên tiểu học hạng III (mã số V.07.03.08) đạt tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của giáo viên tiểu học hạng III (mã số V.07.03.29);

c) Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng II (mã số V.07.03.28) đối với giáo viên tiểu học hạng II (mã số V.07.03.07) có tổng thời gian giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng III (mã số V.07.03.08) và hạng II (mã số V.07.03.07) hoặc tương đương từ đủ 09 (chín) năm trở lên (không kể thời gian tập sự);

### **3. Đối với cấp Trung học cơ sở**

Viên chức đã được bổ nhiệm vào các hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở theo quy định tại Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BGDĐT-BNV nay được bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở quy định tại Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT, ngày 02/02/2021 và Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT, ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo như sau:

a). Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở hạng III (mã số V.07.04.32) đối với giáo viên trung học cơ sở hạng III (mã số V.07.04.12) đạt tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của giáo viên trung học cơ sở hạng III (mã số V.07.04.32);

b). Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở hạng II (mã số V.07.04.31) đối với giáo viên trung học cơ sở hạng II (mã số V.07.04.11) có tổng thời gian giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở hạng III (mã số V.07.04.12) và hạng II (mã số V.07.04.11) hoặc tương đương đủ từ 09 (chín) năm trở lên (không kể thời gian tập sự);

c). Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở hạng I (mã số V.07.04.30) đối với giáo viên trung học cơ sở hạng I (mã số V.07.04.10);

### **4. Đối với nhân viên y tế học đường**

Bổ nhiệm và xếp lương chức danh Y sĩ (hạng IV) - Mã số: V.08.03.07 đối với viên chức làm công tác y tế học đường đáp ứng đủ Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng như sau:

a). Tốt nghiệp y sĩ trình độ trung cấp;

b). Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 (A1) trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với vị trí việc làm có yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc;

c). Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;

### **5. Đối với nhân viên Thư viện**

5.1 Bổ nhiệm và xếp lương chức danh Thư viện viên hạng IV - Mã số: V.10.02.07 đối với viên chức làm công tác Thư viện trường học đáp ứng đủ Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng như sau:

a). Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành thông tin - thư viện. Trường hợp tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp;

b). Có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện;

5.2 Bổ nhiệm và xếp lương chức danh Thư viện viên hạng III - Mã số: V.10.02.06 đối với viên chức làm công tác Thư viện trường học đáp ứng đủ Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng như sau:

a). Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành thông tin - thư viện. Trường hợp tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp;

b). Có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện;

## **6. Đối với nhân viên Thiết bị**

Bổ nhiệm và xếp lương chức danh Viên chức thiết bị, thí nghiệm - Mã số: V.07.07.20 đối với viên chức làm công tác thiết bị, thí nghiệm trường học đáp ứng đủ Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng như sau:

a). Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên chuyên ngành Công nghệ thiết bị trường học (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm ở trường trung học);

b). Hoàn thành chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức thiết bị, thí nghiệm theo quy định;

## **7. Đối với nhân viên Văn thư**

7.1 Bổ nhiệm và xếp lương Ngạch Văn thư viên trung cấp, Mã số: 02.008 đối với viên chức làm công tác Văn thư trường học đáp ứng đủ Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng như sau:

- Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên với ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ, lưu trữ và quản lý thông tin.

- Trường hợp có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp.

7.2 Bổ nhiệm và xếp lương Ngạch Văn thư viên, Mã số: 02.007 đối với viên chức làm công tác Văn thư trường học đáp ứng đủ Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng như sau:

- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành văn thư - lưu trữ, lưu trữ học.

- Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp.

### **Lưu ý:**

- Trường hợp giáo viên vẫn giữ mã ngạch của công chức thì người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập đề nghị cấp có thẩm quyền thực hiện bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp giáo viên đúng với cấp học đang giảng dạy theo quy trình xét chuyển chức danh nghề nghiệp quy định tại khoản 5 Điều 5 Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT, ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường hợp giáo viên vẫn giữ các ngạch giáo viên có đầu mã ngạch là “15.”, “15a.”, “15c.” thì cơ quan có thẩm quyền căn cứ vào hướng dẫn bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp tại các Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV, Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV, Thông tư liên tịch

số 22/2015/TTLT-BGDĐT-BNV để bổ nhiệm vào hạng chức danh nghề nghiệp mới tương ứng theo quy định tại các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT, Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT;

- Trường hợp giáo viên mầm non, phổ thông đã thực hiện việc bổ nhiệm từ các Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV, Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV, Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BGDĐT-BNV sang chức danh nghề nghiệp tương ứng theo quy định tại các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT, Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT khi thực hiện việc bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, xếp lương theo các quy định sửa đổi, bổ sung tại Thông tư này nếu có sự thay đổi về hạng chức danh nghề nghiệp được bổ nhiệm thì cơ quan quản lý có thẩm quyền ban hành quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp thay thế và không thực hiện việc truy thu tiền lương, phụ cấp chênh lệch đã chi trả. Trường hợp khi thực hiện việc bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, xếp lương theo các quy định sửa đổi, bổ sung tại Thông tư này nếu không có sự thay đổi về hạng chức danh nghề nghiệp được bổ nhiệm thì giữ nguyên hạng chức danh nghề nghiệp đã được bổ nhiệm và không cần ban hành quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp thay thế;

- Trường hợp giáo viên đang trong thời hạn xử lý kỷ luật hoặc trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật viên chức quy định tại Điều 56 Luật Viên chức được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức hoặc năm học 2021- 2022 bị đánh giá, xếp loại viên chức không hoàn thành nhiệm vụ thì giữ nguyên mã số, hệ số lương hiện hưởng cho đến khi hết thời gian thi hành kỷ luật hoặc được đánh giá, xếp loại viên chức hoàn thành nhiệm vụ trở lên thì được bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương theo quy định;

### **III. QUY TRÌNH THỰC HIỆN**

#### **1. Công tác rà soát, triển khai và lập phương án bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp viên chức**

- Hiệu trưởng các trường triển khai nội dung Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT, ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các Thông tư quy định mã số chức danh nghề nghiệp của viên chức phục vụ giảng dạy đến tất cả viên chức trong đơn vị để biết, thực hiện;

- Hiệu trưởng các trường tổ chức rà soát, cập nhật các nội dung sửa đổi, bổ sung về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, vị trí việc làm giáo viên Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở theo Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo để đề xuất bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, xếp lương giáo viên Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở đúng quy định;

- Hiệu trưởng rà soát, lập phương án bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đối với nhân viên phục vụ giảng dạy đủ điều kiện nhưng chưa được bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp nhân viên phục vụ giảng dạy theo quy định;

#### **2. Quy trình thực hiện cụ thể như sau**

a). Hiệu trưởng ban hành quyết định thành lập Hội đồng xét bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với giáo viên, nhân viên (sau đây gọi tắt là Hội đồng) với thành phần gồm:

- Hiệu trưởng - Chủ tịch Hội đồng;

- Phó Hiệu trưởng - Phó Chủ tịch Hội đồng;
- Cử 01 viên chức là Giáo viên hoặc nhân viên làm Thư ký;
- Các Thành viên: Chủ tịch Công đoàn cơ sở; Kế toán; Tổ trưởng, Tổ phó các tổ Chuyên môn và Văn phòng;

- Hội đồng có số lượng là số lẻ;

b). Thông báo tất cả giáo viên, nhân viên của đơn vị lập hồ sơ đề nghị bỏ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương. Hồ sơ gồm có:

- Bản sao quyết định bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên hiện đang giữ ;

- Bản sao quyết định lương đang hưởng;

- Bản sao bằng Cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên Trung học cơ sở, Tiểu học; Bản sao bằng Cao đẳng trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên Mầm non; Bản sao bằng tốt nghiệp phù hợp với tiêu chuẩn trình độ đào tạo bồi dưỡng đối với từng vị trí nhân viên phục vụ giảng dạy;

- Bảng sao chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên Mầm non, Tiểu học, THCS.

c). Tổ chức cuộc họp Hội đồng để rà soát tiêu chuẩn theo chức danh nghề nghiệp tất cả giáo viên Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở và nhân viên của đơn vị để phân loại viên chức đủ điều kiện và chưa đủ điều kiện bổ nhiệm xếp lương chức danh nghề nghiệp. Sau khi rà soát, phân loại lập thành 02 danh sách:

- Danh sách viên chức đủ điều kiện bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương (Mẫu 1: Mẫu riêng cho từng cấp học);

- Danh sách viên chức chưa đủ điều kiện bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương (Mẫu 2: Mẫu riêng cho từng cấp học);

- Đối với nhân viên đã được bổ nhiệm đúng chức danh nghề nghiệp và xếp lương theo quy định hiện nay thì không lập danh sách;

d) Hồ sơ gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo chậm nhất ngày 30/6/2023, hồ sơ gồm:

- Tờ trình về việc bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với giáo viên, nhân viên của đơn vị (theo biểu mẫu đính kèm);

- Biên bản họp xét bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với giáo viên, nhân viên;

- Quyết định thành lập Hội đồng.

- Hồ sơ của các cá nhân (Văn bằng, chứng chỉ: Photo công chứng; các Quyết định là bản photo);

- Danh sách viên chức đủ điều kiện bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương (Mẫu 1: Mẫu riêng cho từng cấp học);

- Danh sách viên chức chưa đủ điều kiện bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương (Mẫu 2: Mẫu riêng cho từng cấp học);

### **3. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm về tính chính xác các thông tin, số liệu trong hồ sơ đề nghị.**

Dự toán kinh phí lương và các khoản khác có liên quan, gửi bộ phận Tài vụ Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Tài chính - Kế hoạch để tổng hợp trước khi thực hiện việc bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương;

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo**

- Phòng Giáo dục và Đào tạo triển khai, hướng dẫn các trường Mầm non, Mẫu giáo, Tiểu học, Trung học cơ sở trong huyện thực đúng quy định tại Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT, ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT, Thông tư số 03/2021/TTBGDĐT, 04/2021/TTBGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục Mầm non, phổ thông công lập; và các Thông tư quy định mã số chức danh nghề nghiệp xếp lương đối với vị trí nhân viên phục vụ trường học;

- Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo Vĩnh Long (để được hướng dẫn chỉ đạo về chuyên môn), phối hợp với phòng Nội vụ huyện, phòng Tài chính - Kế hoạch huyện trong việc bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, xếp lương giáo viên, nhân viên phục vụ giảng dạy trường học;

- Tổng hợp hồ sơ, danh sách từ các đơn vị trường gửi để phối hợp với phòng Nội vụ huyện trình cấp có thẩm quyền Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức theo quy định;

### **2. Đối với Phòng Nội vụ**

- Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện thành lập Hội đồng cấp huyện xét bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, xếp lương viên chức ngành Giáo dục Đào tạo;

- Thẩm định hồ sơ do Phòng Giáo dục và Đào tạo trình;

- Trình cấp có thẩm quyền Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức theo quy định;

### **3. Đối với Phòng Tài chính - Kế hoạch**

Tổng hợp dự toán ngân sách chi trả việc bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo;

## **V. THỜI GIAN THỰC HIỆN**

Việc bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo thực hiện theo các mốc thời gian sau:

**1. Đợt 1:** Xem xét, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức đủ điều kiện tại thời điểm 01/7/2023;

**2. Đợt 2:** Tiếp tục xem xét, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức chưa đủ điều kiện ở đợt 1 tại thời điểm 01/9/2023;

**3. Định kỳ:** Sau khi bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức ở đợt 1 và đợt 2, hàng quý Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ động phối hợp với phòng Nội

vụ, phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tiếp tục tham mưu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức khi đủ điều kiện tiêu chuẩn theo quy định;

Trên đây là Kế hoạch bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo. Giao Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện triển khai đến Hiệu trưởng phổ biến rộng rãi đến toàn thể viên chức trong đơn vị để biết và thực hiện. Trong quá trình thực hiện, những vấn đề khó khăn, vướng mắc cần liên hệ Phòng Giáo dục và Đào tạo (02703.770361) để được hướng dẫn thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Sở Nội vụ; Sở GDĐT;
- CT, PCT UBND huyện;
- Phòng GD-ĐT huyện;
- Phòng TC-KH huyện;
- Phòng Nội vụ huyện;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Trọng**